

HĐTL VN30- RUNG LẮC MẠNH TRONG PHIÊN ĐÁO HẠN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 16/06/2021

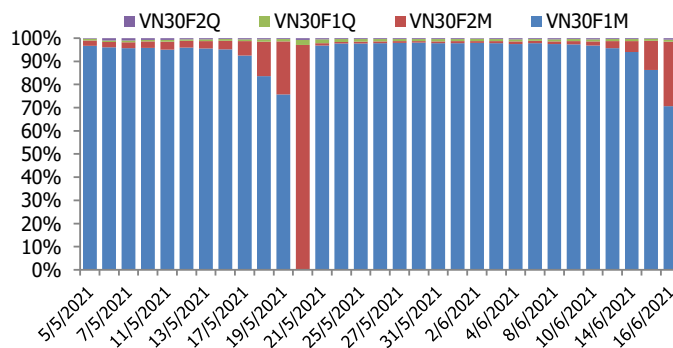
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2106	17/6/2021	1	1468.90	22,086
VN30F2107	15/7/2021	29	1470.00	8,705
VN30F2109	16/9/2021	92	1462.00	285
VN30F2112	16/12/2021	183	1463.20	203

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những phút tăng nhẹ đầu phiên, áp lực bán đã mau chóng xuất hiện khiến các HĐTL đảo chiều giảm điểm. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 12,8 điểm đến 22,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở chỉ giảm 21,46 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2106 giảm nhẹ xuống 3,32 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2107 tăng lên mức +4,42 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Thị trường phái sinh hôm nay có thanh khoản tốt hơn, F1 tăng khoảng 3% về khối lượng. Diễn biến cơ bản thì basis rất chặt, cuối phiên basis trở lại trạng thái dương.
- Thị trường cơ sở điều chỉnh kỹ thuật khi tiếp cận vùng đỉnh cũ, dòng tiền vẫn tìm kiếm cơ hội đầu tư ở các nhóm cổ phiếu riêng lẻ, nổi bật là nhóm cổ phiếu dầu khí. Về kỹ thuật, phiên giảm hôm nay không ảnh hưởng đến đà hồi phục về đỉnh cũ (1500-1508 điểm). Tuy vậy, thị trường diễn biến khá thận trọng trong bối cảnh các nhà đầu tư đang tập trung vào tuyên bố của Fed khi kết thúc cuộc họp chính sách kéo dài hai ngày vào tối nay và ngày mai là phiên đáo hạn HĐTL tháng 6. Khả năng thị trường vẫn tiếp tục chịu áp lực rung lắc ở các phiên sắp tới, tuy vậy chừng nào vùng hỗ trợ 1440-1450 điểm vẫn giữ được thì khả năng có nhịp pullback vượt đỉnh vẫn được xem xét.
- Thống kê trong những lần đáo hạn kể từ ngày thị trường phái sinh giao dịch, diễn biến của VN30-Index trong ngày đáo hạn phái sinh đều có sự trùng khớp với xu hướng ngắn hạn. Hay nói cách khác, nếu xu hướng tăng thì đáo hạn tích cực, nếu xu hướng giảm thì đáo hạn tiêu cực. Xu hướng hiện tại khá giằng co khi tín hiệu giảm xuất hiện trên khung chart 15m, 1h, trong khi xu hướng tăng vẫn được duy trì ở khung chart Daily. Do vậy, chiến lược giao dịch trong biên độ nhiều khả năng sẽ tiếp tục được phát huy. Các ngưỡng hỗ trợ quanh vùng 1458-1462 điểm và kháng cự gần 1475-1478 điểm. Vị thế short theo xu hướng được tích hợp bởi vùng 1446 khi phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược phiên tới canh Long trước Short sau. Kế hoạch Long HĐTL tháng 6 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1458– 1462 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1478; 1489; 1516 và 1521 điểm.

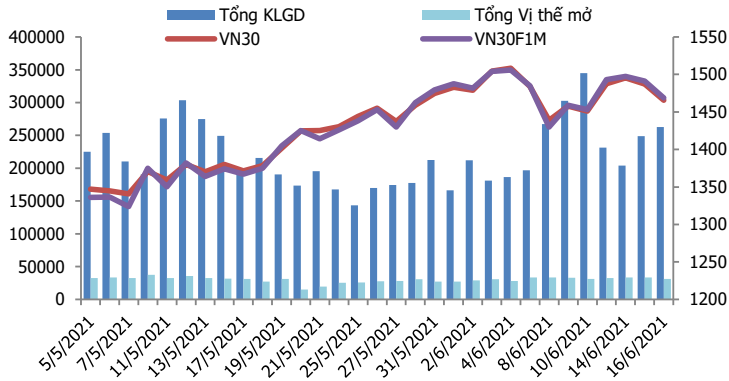
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

HĐTL F1M sẽ đáo hạn vào phiên tới, bên cạnh đó là hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ. Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

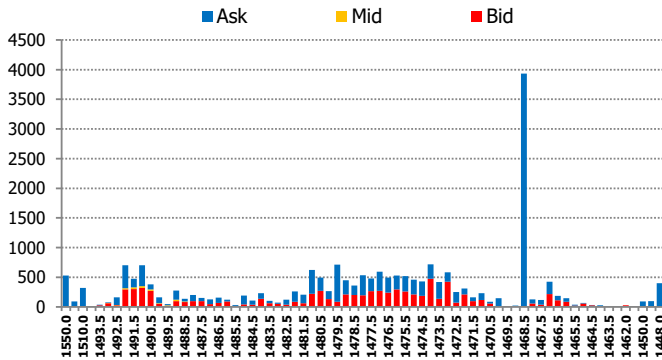
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2106	1468.9	-1.48	250,671	3.0	22,086	-23.2
VN30F2107	1470.0	-1.25	11,875	114.6	8,705	107.4
VN30F2109	1462.0	-1.47	76	2.7	285	2.5
VN30F2112	1463.2	-0.87	197	121.3	203	99.0
Tổng			262,819	5.5	31,279	-6.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



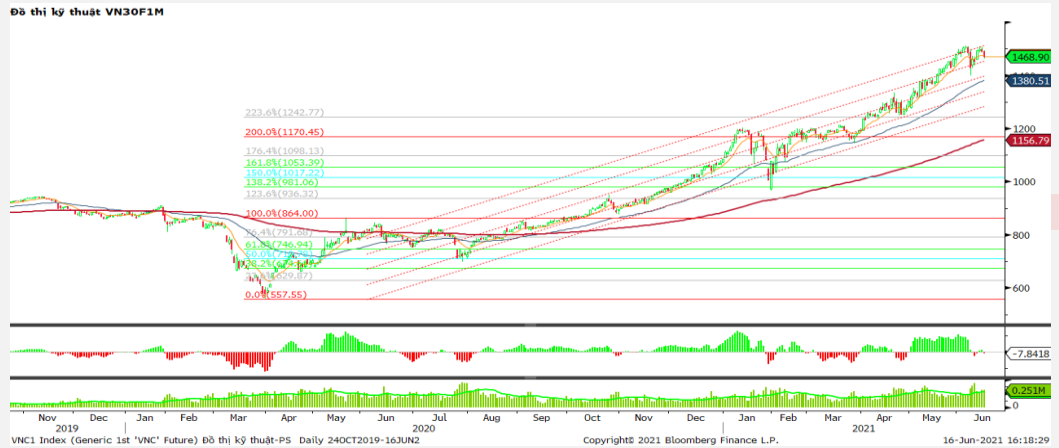
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Sau những phút tăng nhẹ đầu phiên, áp lực bán đã mau chóng xuất hiện khiến các HĐT L đảo chiều giảm điểm. Kết phiên, cả 4 HĐT L đóng cửa giảm điểm từ 12,8 điểm đến 22,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở chỉ giảm 21,46 điểm.
- Thanh khoản thị trường phải sinh tiếp tục so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 262.819 hợp đồng, tăng 5,5%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 250.671 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2106 là 1465,63 điểm (thấp hơn 3,27 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2107 là 1467,08 điểm (-2,92 điểm), VN30F2109 là 1470,36 điểm (+8,36 điểm) và VN30F2112 là 1475,10 điểm (+11,90 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	BUY
Hỗ trợ	1458-1462	1451-1455	1442-1446
Kháng cự	1475-1478	1489-1493	1500-1521

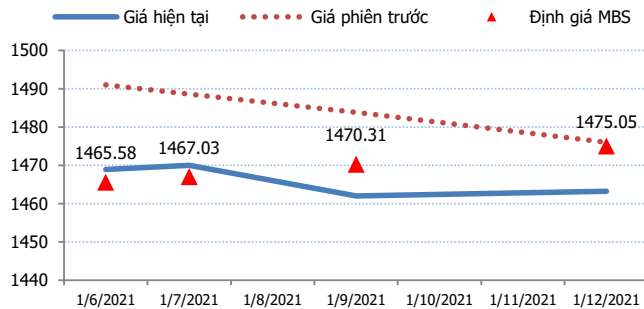
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.1	-2.40	3.5	-5.76
VN30F1Q - VN30F1M	-6.9	-7.20	0.3	-13.14
VN30F1Q - VN30F2M	-8	-4.80	-3.2	-7.38
VN30F2Q - VN30F1M	-5.7	-15.00	9.3	-18.06
VN30F2Q - VN30F2M	-6.8	-12.60	5.8	-12.3
VN30F2Q - VN30F1Q	1.2	-7.80	9	-4.92

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



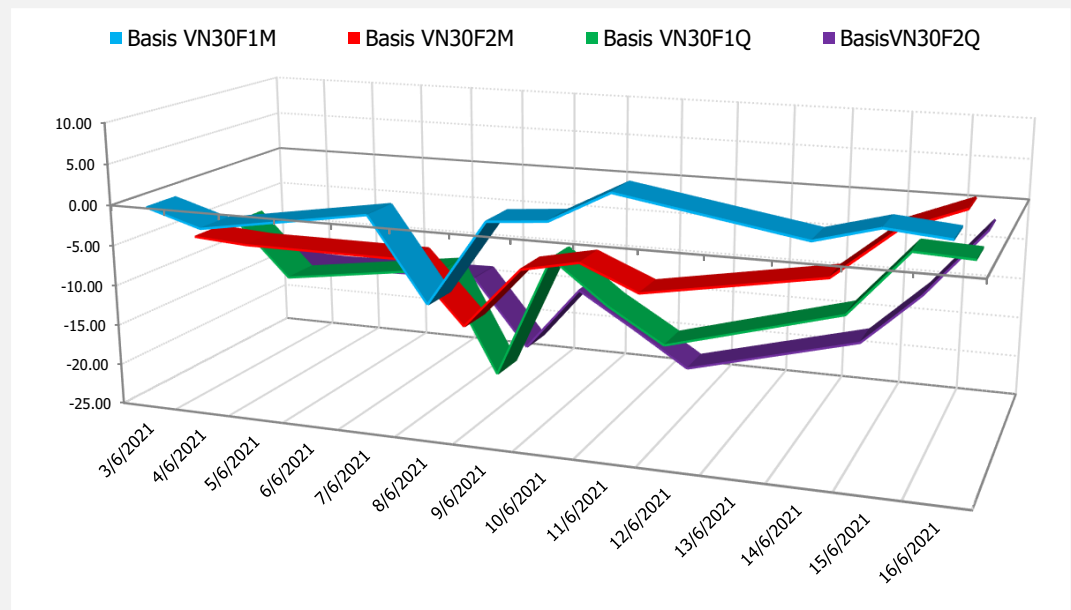
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau những phút tăng nhẹ đầu phiên, áp lực bán đã mau chóng xuất hiện khiến các HĐTL đảo chiều giảm điểm. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 12,8 điểm đến 22,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở chỉ giảm 21,46 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2106 giảm nhẹ xuống 3,32 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2107 tăng lên mức +4,42 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -8 điểm đến +1,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2107-VN30F2106) tăng lên +1,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

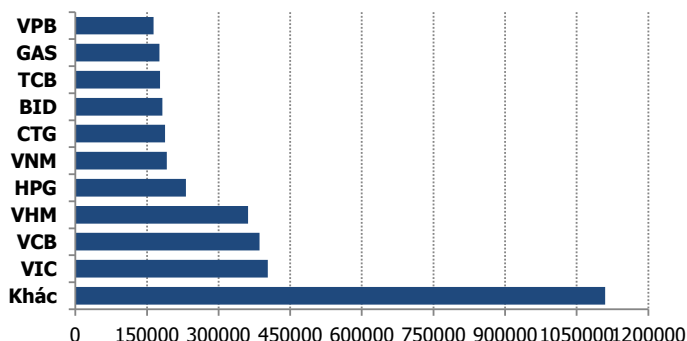
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



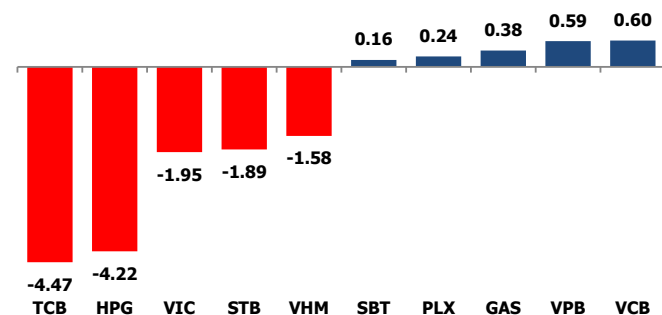
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1356.52	1465.58
Thay đổi	-10.84	-21.46
%Chg	-0.79	-1.44
YTD	22.89	36.87
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,088.85	3,571.45
P/E	18.59	16.42
P/B	2.72	3.09

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sắc đỏ quay trở lại chiếm ưu thế ở rổ VN30 với 20 mã giảm, 7 mã tăng và 3 mã đứng giá. SSI tiếp tục dẫn đầu nhóm giảm khi kết phiên với sắc đỏ hơn 5%. Đứng ở những vị trí tiếp theo là CTG, TCB và STB khi cùng lùi hơn 3%. HDB, HPG, VHM, MSN và VIC là những mã giảm hơn 2%. Ở bên kia chiến tuyến, GAS bật hơn 3%, SBT và PLX vượt trên 2%, các mã tăng còn lại của nhóm là VCB, TCH, BID và VPB. Trong khi đó, REE, POW và KDH dừng chân ở mức giá vàng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 21,46 điểm (-1,44%) xuống 1465,58 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 247,05 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 12.436 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 110 tỷ đồng. Lực bán của khối ngoại tập trung vào MBB (-172,4 tỷ đồng), KDC (-150 tỷ đồng), SSI (-115 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,356.52	(0.79)	18.59	22.89
Dow Jones	34,033.67	(0.77)	25.67	11.20
S&P500	4,223.70	(0.54)	29.82	12.45
Nikkei 225	28,989.77	(1.03)	20.35	5.63
Shanghai	3,518.33	(1.07)	15.81	1.30
DAX	15,710.57	(0.12)	33.67	14.52
Vàng	1,817.88	0.35		(4.24)
Dầu WTI	71.57	(0.80)		47.51

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 14/06/2021			
Nhật- Sản lượng CN	1.70%	2.50%	2.90%
Thứ Ba - 15/06/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	-0.80%	0.40%	-0.70%
Thứ Tư - 16/06/2021			
Trung Quốc- Tỷ lệ thất nghiệp	5.30%		5.20%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-5.241M		-7.355M
Thứ Năm - 17/06/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	376K	360K	
Thứ Sáu - 18/06/2021			
Nhật- Báo cáo CSTT			
Thứ Hai - 21/06/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall chìm trong sắc đỏ khi Fed dự định nâng lãi suất, Dow Jones có lúc mất gần 400 điểm. Chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 265,66 điểm, tương đương 0,8% xuống 34.033,67 điểm. Chỉ số blue-chip đã giảm mạnh sau tuyên bố của Fed, giảm tới 382 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 0,5% xuống 4.223,70 điểm, kéo theo các lĩnh vực hàng hoá tiêu dùng không thiết yếu và thiết yếu.
- Giá dầu tăng phiên thứ 5 liên tiếp lên gần 75 USD/thùng, do các nhà máy lọc dầu Mỹ sử dụng thêm kho dự trữ dầu thô để thúc đẩy hoạt động và đáp ứng nhu cầu hồi phục. Chốt phiên giao dịch ngày 16/6, dầu thô Brent tăng 40 US cent tương đương 0,5% lên 74,39 USD/thùng – cao nhất kể từ tháng 4/2019 và tăng 5 phiên liên tiếp. Dầu thô Tây Texas WTI tăng 3 US cent lên 72.15 USD/thùng. Trona nhiên có
- Giá vàng giảm hơn 1%, sau khi các quan chức của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đưa ra dự đoán về đợt tăng lãi suất đầu tiên sau đại dịch vào năm 2023. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 1,1% xuống 1.839,06 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, STB và HPG là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VPB lấy đi 8,60 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.65	51,800	-2.63	2.91%	1508.484	-4.22	12.77	3.51
TCB	Banks	9.66	50,700	-3.06	3.37%	1053.127	-4.47	12.45	2.26
VPB	Banks	8.91	66,800	0.45	3.03%	1609.777	0.59	14.44	2.93
VNM	Food Products	8.02	91,800	-1.18	1.86%	280.208	-1.41	19.61	6.12
VIC	Real Estate Management & Development	6.10	119,100	-2.14	2.27%	141.615	-1.95	54.77	5.00
MBB	Banks	5.43	38,700	-1.53	2.33%	807.555	-1.23	10.71	2.11
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.04	83,100	-0.12	2.30%	205.596	-0.09	20.25	4.50
VHM	Real Estate Management & Development	4.56	110,000	-2.31	3.57%	446.51	-1.58	13.97	3.97
NVL	Real Estate Management & Development	4.44	103,500	-0.48	1.17%	96.157	-0.32	33.55	4.77
STB	Banks	4.18	29,200	-2.99	4.14%	906.845	-1.89	19.53	1.77
MSN	Food Products	3.58	104,200	-2.16	2.88%	109.185	-1.16	81.34	7.57
VCB	Banks	3.55	104,000	1.17	3.41%	302.872	0.60	18.22	3.82
MWG	Specialty Retail	3.54	137,000	-0.65	0.95%	68.405	-0.34	15.14	3.77
HDB	Banks	3.15	33,800	-2.73	4.98%	131.177	-1.30	10.94	2.19
CTG	Banks	3.14	50,500	-3.07	2.18%	1092.317	-1.46	10.60	2.06
VJC	Airlines	2.64	116,500	-0.43	1.30%	62.192	-0.17	51.64	4.17
TPB	Banks	1.84	35,600	-1.11	4.57%	214.371	-0.30	9.34	2.05
SSI	Capital Markets	1.60	49,400	-5.00	5.62%	1106.016	-1.23	17.80	2.80
VRE	Real Estate Management & Development	1.50	32,800	-0.15	2.77%	166.686	-0.03	27.91	2.48
PDR	Real Estate Management & Development	1.50	92,000	-0.54	2.56%	531.091	-0.12	34.08	8.41
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.45	95,100	-0.94	1.68%	45.99	-0.20	19.12	3.76
KDH	Real Estate Management & Development	1.14	36,900	0.00	2.19%	82.763	0.00	18.96	2.72
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	56,000	2.19	3.09%	232.492	0.24	19.21	2.97
GAS	Gas Utilities	0.74	91,900	3.61	3.35%	195.71	0.38	23.29	3.48
REE	Industrial Conglomerates	0.66	56,900	0.00	2.69%	34.798	0.00	9.86	1.48
BID	Banks	0.61	45,300	0.89	5.66%	190.281	0.08	22.12	2.31
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.47	12,050	0.00	2.50%	105.159	0.00	11.62	0.98
TCH	Machinery	0.39	22,500	0.90	3.39%	149.683	0.05	8.79	1.55
SBT	Food Products	0.38	21,100	2.93	3.33%	111.55	0.16	18.66	1.64
BVH	Beverages	0.37	60,300	-1.47	2.50%	89.008	-0.08	23.67	2.19

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn